

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp UĐPM 2 K10 Mã lớp học 25,690 Lý thuyết

Môn học: UMH15 Anh văn chuyên ngành 1

Giáo viên: Ninh T. Thu Hà

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 23/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181409	Đào Văn Anh	08/09/1999	6		<u>CĐ</u>	
2	CD181274	Đinh Xuân Tuấn Anh	13/11/2000	8		<u>Anh</u>	
3	CD181083	Dương Hoàng Anh	11/07/2000	7		<u>Anh</u>	
4	CD180266	Nguyễn Thị Vân Anh <u>hay</u>	31/10/2000	6	Không được thi do không hoàn thành học phí		
5	CD181782	Nguyễn Xuân Tuấn Anh	19/09/2000	8		<u>Anh</u>	
6	CD181100	Đỗ Tiến Bình	22/03/2000	7		<u>Bao</u>	
7	CD181060	Nguyễn Quang Chiến	28/11/2000	8		<u>Chiến</u>	
8	CD181093	Nguyễn Văn Đạt	02/01/2000	8		<u>Đạt</u>	
9	CD181645	Trương Tiến Đạt	19/01/2000	8		<u>Đạt</u>	
10	CD181761	Vũ Đức Đạt	06/12/2000	9		<u>Đạt</u>	
11	CD181900	Nguyễn Phương Đông	23/03/2000	7		<u>Đông</u>	
12	CD181275	Nguyễn Văn Dũng	18/10/2000	9		<u>Dũng</u>	
13	CD181913	Nguyễn Đắc Hiệp	17/11/2000	8		<u>Hiệp</u>	
14	CD181419	Đinh Huy Hoàng	31/07/2000	7		<u>Hoàng</u>	
15	CD181293	Trần Minh Kiên	06/09/2000	8		<u>Kiên</u>	
16	CD181672	Kiều Hoàng Kiên	29/11/2000	8		<u>Kiên</u>	
17	CD182328	Nguyễn Thị Hoài Linh	22/09/1999	8		<u>Linh</u>	
18	CD182291	Trần Thị Ngọc Loan	16/04/1999	8		<u>Loan</u>	
19	CD181647	Khúc Thế Long	21/07/2000	8		<u>Long</u>	
20	CD180475	Nguyễn Hoàng Long	21/03/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
21	CD181066	Nguyễn Hoàng Long	20/10/2000	8		<u>Long</u>	
22	CD181986	Nguyễn Hoàng Long	23/02/2000	8		<u>Long</u>	
23	CD181967	Vũ Thành Long	16/03/2000	9		<u>Long</u>	
24	CD182107	Đinh Văn Mạnh	20/11/2000	8		<u>Mạnh</u>	
25	CD182191	Phạm Thị Hồng Nhung	10/06/2000	8		<u>Nhung</u>	
26	CD181633	Trần Quang Phụng	01/08/2000	7		<u>Phụng</u>	
27	CD181036	Đặng Công Thành	28/06/2000	8		<u>Thành</u>	
28	CD181621	Nguyễn Bá Thành	05/02/2000	9		<u>Thành</u>	
29	CD182203	Nguyễn Đức Thiện	27/06/2000	7		<u>Thiện</u>	
30	CD181415	Nguyễn Tiến Thòa	29/11/2000	9		<u>Thòa</u>	
31	CD181827	La Thị Thu	26/07/1999	9		<u>Thu</u>	
32	CD181627	Đoàn Nam Tiến	21/01/2000	9		<u>Tiến</u>	
33	CD181734	Vũ Đức Tú	18/09/1999	9		<u>Tú</u>	
34	CD181614	Nguyễn Thanh Tùng	31/08/2000	9		<u>Tùng</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
35	CD182343	La Thị Hải Yến	09/07/2000	8		<i>La Yến</i>	

Tổng số sinh viên dự thi:.....*34*
Số sinh viên đạt:.....*34*.....

Tổng số tờ giấy thi:.....*34*
Ngày giáo viên nộp điểm:.....*27/12/2019*
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Minh T Thu Hà

CÁN BỘ COI THI

Nguyễn Thị Thanh Huế

Nguyễn Thị Thanh Huế

TRƯỞNG KHOA